

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VĂN HÁN**

Số: 455 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Văn Hán, ngày 20 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai dự toán thu - chi ngân sách xã Văn Hán năm 2022 trình
hội đồng nhân dân xã phê chuẩn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĂN HÁN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

*Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;*

*Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về
việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân
sách;*

Theo đề nghị của bộ phận kế toán ngân sách,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán thu chi ngân sách xã Văn Hán năm
2022 trình hội đồng nhân dân xã phê chuẩn

(theo các biểu 103, 104, 105, 106, 107 kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND và UBND, Kế toán ngân sách và các đơn vị có
liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Đảng ủy- HĐND - UBND xã;
- Như Điều 3;
- Lưu: VP UBND.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Hiền

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)



Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	5.475.000	TỔNG SỐ CHI	5.475.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	158.000	I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ⁽¹⁾	143.000	II. Chi thường xuyên	5.389.000
III. Thu bổ sung	5.174.000	III. Dự phòng	86.000
- Bổ sung cân đối	5.174.000		
- Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã

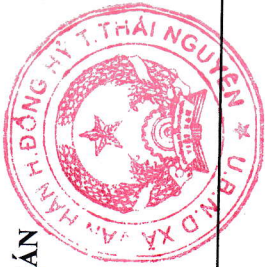
DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2021 (năm hiện hành)		DỰ TOÁN NĂM 2022		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	9.846.642	9.671.947	5.624.000	5.475.000	57,12	56,61
I	Các khoản thu 100%	139.973	139.973	158.000	158.000	112,88	112,88
	Phí, lệ phí	58.193	58.193	73.000	73.000	125,44	125,44
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	Thu khác	81.780	81.780	85.000	85.000	103,94	103,94
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	297.275	122.580	292.000	143.000	98,23	116,66
1	Các khoản thu phân chia	41.390	26.995	33.000	23.000	79,73	85,20
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		-				
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	12.600	12.600	13.000	13.000	103,17	103,17
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	28.790	14.395	20.000	10.000	69,47	69,47
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	255.885	95.585	259.000	120.000	101,22	125,54
	- Thuế GTGT	95.585	95.585	120.000	120.000	125,54	125,54
	- Thuế TNDN						
	- Thuế thu nhập cá nhân	160.300		139.000		86,71	
	...						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	557.376	557.376			0,00	0,00
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	8.852.018	8.852.018	5.174.000	5.174.000	58,45	58,45
	- Thu bổ sung cân đối	6.409.266	6.409.266	5.174.000	5.174.000	80,73	80,73
	- Thu bổ sung có mục tiêu	2.442.752	2.442.752			0,00	0,00



DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)



Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2021 (năm hiện hành)				DỰ TOÁN NĂM 2022				SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3		
	TỔNG CHI	<u>5.402.000</u>	-	<u>5.402.000</u>	<u>5.475.000</u>	-	<u>5.475.000</u>	<u>101,35</u>		<u>101,35</u>		
	Trong đó:											
1	Chi giáo dục	-			-							
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-			-							
3	Chi y tế	83.000		83.000	75.100		75.100	90,48		90,48		
4	Chi văn hoá, thông tin	22.000		22.000	35.000		35.000	159,09		159,09		
5	Chi phát thanh, truyền thanh	-			-							
6	Chi thể dục thể thao	15.000		15.000	25.000		25.000	166,67		166,67		
7	Chi bảo vệ môi trường	-			-							
8	Chi các hoạt động kinh tế	25.000		25.000	30.000		30.000	120,00		120,00		
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.007.000		5.007.000	5.106.900		5.106.900	102,00		102,00		
10	Chi cho công tác xã hội	152.000		152.000	126.000		126.000	82,89		82,89		
11	Chi khác	-			-							
12	Dự phòng ngân sách	98.000		98.000	77.000		77.000	78,57		78,57		



KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2021 (năm hiện hành)			KẾ HOẠCH NĂM 2022		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
	TỔNG SỐ					
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	117.029	94.449	22.580	112.000	112.000	
- Quỹ đền ơn đáp nghĩa	32.427	19.450	12.977	32.000	32.000	
- Quỹ bảo trợ trẻ em	8.110	9.600	-1.490	8.000	8.000	
- Quỹ vì người nghèo	15.930	12.000	3.930	16.000	16.000	
- Quỹ chăm sóc người cao tuổi	21.618	10.250	11.368	21.000	21.000	
- Quỹ khuyến học	38.944	43.149	-4.205	35.000	35.000	
2. Các hoạt động sự nghiệp						
+ Chợ						
+ Bến bãi						
+						
+ ...						
...						

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi

Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi

Văn Hán, ngày 20 tháng 12 năm 2021

CÔNG KHAI THUYẾT MINH

Công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân xã quyết định dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác xã Văn Hán năm 2022

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

UBND xã Văn Hán thực hiện Công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân xã quyết định dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác xã Văn Hán năm 2022 như sau:

I. Nguyên tắc xây dựng và phân bổ dự toán năm 2022:

1. Nguyên tắc xây dựng dự toán thu ngân sách:

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính; Trên cơ sở dự báo về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022, căn cứ vào thực tế nguồn thu của địa phương và các quy định của pháp luật về thu ngân sách để xây dựng dự toán thu ngân sách.

2. Nguyên tắc xây dựng và phân bổ dự toán chi ngân sách:

Dự toán chi thường xuyên được xây dựng, phân bổ đảm bảo đúng quy theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật ngân sách nhà nước; Căn cứ Thông tư 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn.

Căn cứ vào điều kiện thực tế về nguồn kinh phí của huyện giao, đảm bảo bố trí kinh phí thực hiện chính sách tiền lương, chi hoạt động thường xuyên của Đảng ủy - HĐND - UBND và các tổ chức chính trị - xã hội...

Bố trí dự phòng ngân sách theo quy định của Luật ngân sách nhà nước để chủ động phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và xử lý những nhiệm vụ quan trọng phát sinh ngoài dự toán.

Tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

II. Dự toán thu - chi ngân sách năm 2022:

